

MỤC LỤC

Hội thảo tham vấn về loại trừ HCFC- giai đoạn II: 2017-2022	4
Từ Paris đến Montreal: năm hành động bảo vệ khí hậu	6
Ngành sản xuất thiết bị gia dụng Hoa Kỳ và Ca-na-đa loại trừ dần các chất làm lạnh HFCs	7
Cơ quan Ozonaction, UNEP giới thiệu một số sách mới xuất bản	9
UNEP triển khai chiến dịch chống ô nhiễm hóa học	12
Cán bộ hải quan Mauritius được trao quyền theo dõi, truy bắt buôn bán bất hợp pháp các chất bị kiểm soát bởi Nghị định thư Montreal	13
Huấn luyện các kỹ thuật viên Gambia về bảo dưỡng làm lạnh	13
Chính sách chuyển đổi sang các chất làm lạnh tự nhiên của Trung Quốc trong năm 2016	14
Một trạm mới được lắp đặt ở Nam cực để đo tầng ô-dôn và biến đổi khí hậu	16
Tầng ô-dôn có thể suy giảm mạnh trên Bắc cực	17
Chiến lược EU về sưởi ấm và làm mát khai thác tiềm năng các chất làm lạnh tự nhiên	19
Ô-dôn tùy theo tầng bình lưu hay tầng đối lưu	21
Hội thảo khu vực Châu Á-Thái Bình Dương về các chất làm lạnh thân thiện với môi trường trong điều hòa không khí phòng	22
Năm điều cần biết về CH ₄ và HFCs	24
Hai Công ty Hoa Kỳ nộp phạt 495.000 USD vì vi phạm quy định quản lý R22	25
Các chất làm lạnh tự nhiên được coi là giải pháp tăng tiêu thụ HFC	25

TIN TRONG NƯỚC

HỘI THẢO THAM VẤN VỀ LOẠI TRỪ HCFC GIAI ĐOẠN II: 2017-2022

Cục Khí tượng Thủy văn và Biến đổi khí hậu (KTTVBĐKH), Bộ Tài nguyên và Môi trường (TNMT) đã chủ trì, phối hợp với Ngân hàng Thế giới (WB) và các cơ quan liên quan tổ chức “Hội thảo tham vấn về loại trừ HCFC - giai đoạn II: 2017-2022” vào ngày 19 tháng 01 năm 2016 tại TP. Hồ Chí Minh. Tham dự Hội thảo có khoảng 80 đại biểu bao gồm: về phía Việt Nam có đại diện Cục KTTVBĐKH, các cơ quan, đơn vị có liên quan; lãnh đạo, đại diện các doanh nghiệp sản xuất xốp, điều hòa không khí, thiết bị làm lạnh, các nhà cung cấp hóa chất và một số chuyên gia kỹ thuật trong nước. Về phía quốc tế có 01 đại diện và 03 chuyên gia của WB.

Cục KTTVBĐKH đang chủ trì, điều phối thực hiện Dự án “Kế hoạch quản lý loại trừ các chất HCFC của Việt Nam-giai đoạn I: 2012-2017” do Quỹ Đa phương thi hành Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn viện trợ không hoàn lại và WB là cơ quan quốc tế thực hiện Dự án. Trong khuôn khổ Dự án, 11 doanh nghiệp sản xuất xốp của Việt Nam được tài trợ để chuyển đổi sang công nghệ cyclopentane, loại trừ hoàn toàn sử dụng, tiêu thụ HCFC-141b nguyên chất.

Để tiếp tục thực hiện cam kết của Việt Nam với quốc tế về loại trừ dần các chất làm suy giảm tầng ô-dôn, loại trừ

hoàn toàn việc sử dụng, tiêu thụ các chất HCFC trong các năm tiếp theo (có thể kéo dài đến năm 2030), Cục KTTVBĐKH đã phối hợp với WB tiến hành điều tra, khảo sát về lượng sử dụng, tiêu thụ các chất HCFC và polyol trộn sẵn HCFC-141b trong lĩnh vực sản xuất xốp; HCFC và HCFC-22 trong lĩnh vực làm lạnh và điều hòa không khí để có cơ sở xây dựng dự án “Kế hoạch quản lý loại trừ các chất HCFC của Việt Nam-giai đoạn II: 2017-2022”.

Tại Hội thảo nêu trên, các đại biểu đã nghe các báo cáo viên Việt Nam và chuyên gia WB trình bày các báo cáo chính về (1) Kết quả điều tra thu thập thông tin về sử dụng HCFC trong lĩnh vực làm lạnh và điều hòa không khí; (2) Kết quả điều tra thu thập thông tin về sử dụng HCFC trong lĩnh vực sản xuất xốp; (3) Loại trừ HCFC-22 trong lĩnh vực làm lạnh, điều hòa không khí và các chất thay thế, phương án tiềm năng áp dụng cho Việt Nam; (4) Loại trừ polyol trộn sẵn HCFC-141b trong lĩnh vực sản xuất xốp và các chất thay thế, phương án tiềm năng áp dụng cho Việt Nam.

Sau quá trình thảo luận về các kết quả điều tra thông tin về sử dụng, tiêu thụ HCFC trong các lĩnh vực sản xuất xốp, làm lạnh, điều hòa không khí, về các chất thay thế và các phương án tiềm năng đối với Việt Nam cũng như trao đổi

ý kiến về những bài học kinh nghiệm trong quá trình thực hiện “Kế hoạch quản lý loại trừ các chất HCFC của Việt Nam-giai đoạn I: 2012-2017”, các đại biểu tham dự Hội thảo đã đóng góp nhiều ý kiến tham vấn bổ ích cho việc xây dựng nội dung “Kế hoạch quản lý loại trừ các chất HCFC của Việt Nam-giai đoạn II: 2017-2022” và nhất trí đề

nghị Cục KTTVBĐKH phối hợp với WB sớm hoàn thành xây dựng văn kiện Dự án “Kế hoạch quản lý loại trừ các chất HCFC của Việt Nam-giai đoạn II: 2017-2022” để trình Quỹ Đa phương thi hành Nghị định thư Montreal xem xét, tài trợ nhằm loại trừ hoàn toàn sử dụng, tiêu thụ các chất HCFC tại Việt Nam theo kế hoạch đã định.



TIN THẾ GIỚI

TỪ PARIS ĐẾN MONTREAL: NĂM HÀNH ĐỘNG BẢO VỆ KHÍ HẬU

Cuối năm 2015 được đánh dấu với hai sự kiện đột phá lớn phi thường, thể hiện nỗ lực của toàn thế giới liên quan đến ứng phó với biến đổi khí hậu toàn cầu. Vào tháng 12 năm 2015 tại Hội nghị lần thứ 21 các Bên tham gia Công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu (COP21) ở Paris, Pháp, các nước đã thông qua Thỏa thuận Paris mang tính lịch sử ứng phó với biến đổi khí hậu bao gồm các cam kết cắt giảm phát thải khí nhà kính của tất cả các nước lớn. Ngay trước đó, vào tháng 11 năm 2015 tại Cuộc họp lần thứ 27 các Bên tham gia Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn (MOP27) ở Dubai, Tiểu Vương quốc Ả Rập thống nhất, các nước đã nhất trí các bước cụ thể thảo luận loại trừ sử dụng các khí nhà kính như hydrofluorocarbons (HFCs) theo quy định của Nghị định thư Montreal. Hai sự kiện này đều có mục tiêu là bảo vệ hệ thống khí hậu toàn cầu và giữ nhiệt độ trung bình toàn cầu tăng dưới 2°C.

Thỏa thuận Paris được cộng đồng quốc tế thông qua sau 21 năm đàm phán gay go bao gồm 12 trang, 29 Điều tập trung vào giải quyết toàn diện các nội dung của Công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu (UNFCCC), thay thế Nghị định thư Kyoto của UNFCCC từ năm 2020. Kèm theo Thỏa thuận Paris là một quyết định của COP21

với 140 đoạn văn và có hiệu lực ngay lập tức nhằm hướng dẫn thực hiện nhiều nội dung quan trọng của Thỏa thuận Paris và yêu cầu các quốc gia thực hiện từ nay đến năm 2020. Thỏa thuận Paris bắt đầu có hiệu lực thi hành từ năm 2020 và áp dụng chung cho tất cả các Bên tham gia UNFCCC. Thỏa thuận này đã giải quyết cơ bản sự khác biệt về mức độ trách nhiệm giữa các nước phát triển và các nước đang phát triển và được xây dựng trên cơ sở các quốc gia cùng cam kết thực hiện với nỗ lực tốt nhất của mình. Giảm phát thải khí nhà kính là một trong những nhiệm vụ, trách nhiệm quan trọng nhất của tất cả các nước. Thỏa thuận Paris tái khẳng định mục tiêu chung của nhân loại là giữ nhiệt độ trung bình toàn cầu tăng dưới 2°C và nỗ lực để hạn chế mức tăng nhiệt độ trung bình toàn cầu đến 1,5°C vào cuối thế kỷ này so với thời kỳ tiền công nghiệp. Các Bên tham gia UNFCCC đã thống nhất chuyển đổi cam kết ràng buộc thông qua “Đóng góp dự kiến do quốc gia tự quyết định” (INDC) thành “Đóng góp do quốc gia tự quyết định” (IDC) bao gồm các nỗ lực giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và có thể gồm cả thích ứng với biến đổi khí hậu và một số nội dung có liên quan khác (Việt Nam đã gửi INDC cho Ban Thư ký UNFCCC vào ngày 30 tháng 9 năm 2015, trong đó xác định đến năm 2030, bằng nguồn lực

trong nước, Việt Nam sẽ giảm 8% tổng lượng phát thải khí nhà kính so với kịch bản phát triển thông thường (BAU) và có thể tăng lên thành 25% nếu nhận được sự hỗ trợ quốc tế và việc giám sát, đánh giá thực hiện giảm nhẹ phát thải khí nhà kính, thích ứng với biến đổi khí hậu sẽ được thể hiện trong các Thông báo quốc gia (NCs) và các Báo cáo cập nhật hai năm một lần (BURs) gửi Ban Thư ký UNFCCC).

Tại Cuộc họp MOP27, các Bên tham gia Nghị định thư Montreal đã thông qua một số quyết định quan trọng nhằm tiếp tục loại trừ các chất làm suy giảm tầng ô-dôn, các chất HCFCs, HFCs, trong đó có vấn đề xem xét, thông qua sửa đổi, bổ sung đối với Nghị định thư Montreal trong năm 2016 liên quan đến tăng cường quản lý loại trừ dần việc sản xuất, tiêu thụ HFCs-loại khí nhà kính có tiềm năng làm nóng lên toàn cầu rất cao. Theo các nhà khoa học, việc loại bỏ sản xuất, tiêu thụ HFCs trên phạm vi toàn cầu thông qua các hoạt động thực thi Nghị định thư Montreal có thể tránh gây phát thải khoảng 100 tỷ tấn CO₂ tương đương vào năm 2050 và có thể

hơn, cũng như tránh nhiệt độ trung bình toàn cầu nóng lên khoảng 0,5°C vào cuối thế kỷ này.

Một số chất làm suy giảm tầng ô-dôn cũng là các khí nhà kính có tiềm năng làm nóng lên toàn cầu rất cao. Cộng đồng quốc tế ngày càng nhận thức rõ hơn bản chất và sự liên quan giữa biến đổi khí hậu và suy giảm tầng ô-dôn để cùng nhau hợp tác và đẩy mạnh nỗ lực nhằm giảm suy thoái tầng ô-dôn và giảm phát thải khí nhà kính, tác động của biến đổi khí hậu. Theo thông báo của Ban Thư ký UNFCCC, tổng lượng giảm nhẹ phát thải khí nhà kính mà các Bên tham gia UNFCCC cam kết thông qua các INDC đã nộp vẫn chưa đủ để đạt được mục tiêu giữ nhiệt độ trung bình toàn cầu tăng dưới 2°C và nỗ lực để hạn chế nhiệt độ tăng đến 1,5°C vào cuối thế kỷ này. Do đó, tất cả các Bên tham gia UNFCCC và Nghị định thư Montreal trên thế giới phải cùng nhau phối hợp hành động loại trừ HFCs theo Nghị định thư Montreal để đạt được mục tiêu trên như đã nêu trong Thỏa thuận Paris.

Nguồn: Anjali Jaiswal, Ozonews

NGÀNH SẢN XUẤT THIẾT BỊ GIA DỤNG HOA KỲ VÀ CA-NA-ĐA LOẠI TRỪ DẦN CÁC CHẤT LÀM LẠNH HFCs

Trước đây, các hãng sản xuất thiết bị gia dụng Hoa Kỳ đã làm lợi cho môi trường qua việc chuyển đổi sử dụng các chất làm lạnh gây suy giảm mạnh tầng ô-

dôn (CFCs và HCFCs) sang sử dụng các chất không làm suy giảm tầng ô-dôn HFCs với sự hợp tác của Cơ quan Bảo vệ Môi trường Hoa Kỳ. HFCs được sử dụng

để thay thế cho CFCs, HCFCs. Tuy nhiên, vẫn còn mối lo lắng vì HFCs có tiềm năng nóng lên toàn cầu cao.

Theo báo PR Newswire-US Newswire ngày 09 tháng 02 năm 2016 của Hoa Kỳ, Hiệp hội các hãng sản xuất thiết bị gia dụng (AHAM), có trụ sở tại Washington, Hoa Kỳ và Văn phòng đại diện tại Ottawa, Ca-na-đa, đại diện cho ngành công nghiệp sản xuất các thiết bị gia dụng tại Hoa Kỳ và Ca-na-đa đã đưa ra mục tiêu loại trừ sử dụng hoàn toàn các chất làm lạnh HFCs trong các tủ lạnh, máy ướp lạnh, máy làm kem sau năm 2024 và đang kêu gọi sự hợp tác, tìm kiếm sự hỗ trợ của Chính phủ, các nhà sản xuất, các nhà cung cấp chất làm lạnh và các cơ quan an toàn để thực hiện mục tiêu này.

Việc sử dụng các chất thay thế với bản chất không có tiềm năng làm nóng lên toàn cầu sẽ giúp ngành công nghiệp sản xuất các thiết bị gia dụng tại Hoa Kỳ và Ca-na-đa loại trừ dần sử dụng HFCs. Hiện nay, có một số chất làm lạnh thế hệ mới kế tiếp rất dễ cháy, do đó việc chuyển đổi sử dụng các chất làm lạnh thay thế an toàn và hiệu quả cần sự nỗ lực nghiên cứu và hợp tác của các hãng sản xuất, các nhà cung cấp chất làm lạnh, các cơ quan an toàn của Hoa Kỳ và Ca-na-đa cũng như sự ủng hộ của các cơ quan môi trường và năng lượng của cả hai nước.

Theo ông Joe McGuire, Chủ tịch AHAM, không kể chất làm lạnh thế hệ kế tiếp được các hãng sản xuất thiết bị gia dụng lựa chọn, các sản phẩm phải bảo đảm các yêu cầu nghiêm ngặt về nâng cao

hiệu quả năng lượng, tương thích với các cấu thành sản phẩm, an toàn đối với người tiêu dùng, công nhân của hãng và thực dụng, chi phí-hiệu quả. Ông Joe McGuire cũng nhấn mạnh AHAM chủ trương hợp tác đầy đủ với tất cả mọi người, mọi cơ quan, tổ chức và năm 2024 là thời hạn chuyển đổi sớm nhất có thể.

Trong quá trình chuyển đổi sang loại trừ dần HFCs, các hãng sản xuất thiết bị gia dụng sẽ gặp những thách thức về sắp xếp tổ chức, xây dựng kế hoạch, thiết kế và ứng dụng khoa học-kỹ thuật cũng như cần cập nhật các thông tin kỹ thuật mới nhất về các loại tủ lạnh, máy ướp lạnh, máy làm kem. Dù khó khăn nhưng ngành công nghiệp sản xuất thiết bị gia dụng vẫn sẵn sàng và đủ khả năng thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi này và bảo đảm các tủ lạnh, máy ướp lạnh, máy làm kem không còn là nhân tố gây phát thải khí nhà kính toàn cầu. Không giống như ở các nước khác, các tiêu chuẩn an toàn kỹ thuật ở Hoa Kỳ và Ca-na-đa được thực hiện một cách nghiêm ngặt, hạn chế sử dụng các chất làm lạnh dễ cháy trong tủ lạnh, máy ướp lạnh. Chính quyền Hoa Kỳ và Ca-na-đa yêu cầu các hãng sản xuất thiết bị gia dụng phải bảo đảm chất lượng và tiêu chuẩn an toàn của sản phẩm.

Ngành công nghiệp sản xuất thiết bị gia dụng đang trong quá trình tự nguyện loại trừ dần HFCs và kêu gọi các ngành khác cùng phối hợp tham gia nỗ lực tiến hành việc chuyển đổi này. AHAM đề nghị Cơ quan Bảo vệ Môi trường (EPA) và Ban An toàn sản phẩm người tiêu dùng cũng như các cơ quan, đối tác có

liên quan khác ở Hoa Kỳ và Ca-na-đa hỗ trợ đánh giá các chất thay thế cho HFCs và cung cấp thông tin cập nhật về các tiêu chuẩn kỹ thuật an toàn để tạo điều kiện

thuận lợi cho việc sử dụng các chất thay thế cho HFCs, loại trừ dần HFCs.

Nguồn: PRNewswire-USNewswire, Ozonews

CƠ QUAN OZONACTION, UNEP GIỚI THIỆU MỘT SỐ SÁCH MỚI XUẤT BẢN

1. Nghị định thư Montreal và sức khỏe con người (The Montreal Protocol and Human Health)

Cuốn sách giới thiệu vai trò, ý nghĩa quan trọng của tầng ô-dôn đối với sự sống trên hành tinh, sự tương tác giữa các chất làm suy giảm tầng ô-dôn, nguyên nhân suy giảm tầng ô-dôn trên toàn cầu; tóm tắt việc thực hiện thành công Nghị định thư Montreal trong việc bảo vệ sức khỏe con người, các hệ sinh thái; mô tả sự suy giảm tầng ô-dôn dẫn đến việc gia tăng bức xạ tia cực tím (UV); tác động, ảnh hưởng có hại của các bức xạ UV đến sức khỏe con người, đặc biệt gây ra bệnh ung thư da, bệnh đục thủy tinh thể mắt. Cuốn sách nêu rõ nếu không có Nghị định thư Montreal, suy giảm tầng ô-dôn diễn ra nhanh hơn, rộng lớn hơn dẫn đến gia tăng bức xạ UV trên thế giới. Nỗ lực bảo vệ tầng ô-dôn thông qua việc thực hiện thành công Nghị định thư Montreal đã giúp phòng tránh được hơn 02 triệu trường hợp ung thư da mỗi năm đến năm 2030 và hàng chục triệu trường hợp đục thủy tinh thể mắt, cũng như tránh được các tác động bất lợi đối với nông nghiệp,

động vật, rừng, sinh vật biển, hệ sinh thái tự nhiên, hoạt động kinh tế-xã hội.

Tính đến nay, Nghị định thư Montreal đã giúp loại trừ mức kỷ lục lịch sử hơn 98% sản xuất và tiêu thụ các chất làm suy giảm tầng ô-dôn trên phạm vi toàn cầu và góp phần giảm tác động bất lợi của biến đổi khí hậu đối với sức khỏe con người, hệ thống sinh thái, hoạt động kinh tế-xã hội thông qua việc ngăn ngừa được hơn 135 tỷ tấn CO₂ tương đương phát thải vào bầu khí quyển.

2. Sử dụng an toàn các chất thay thế cho HCFCs trong lĩnh vực làm lạnh và điều hòa không khí (Safe Use of HCFCs Alternatives in the Refrigeration and Air-Conditioning Sector)

Hydrochlorofluorocarbons (HCFCs) là các chất làm suy giảm tầng ô-dôn bị kiểm soát bởi Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn. HCFCs được sử dụng rộng rãi trong các lĩnh vực làm lạnh, điều hòa không khí và sản xuất xốp. Các nước đã và đang thực hiện kế hoạch loại trừ dần các chất

HCFCs theo quy định của Nghị định thư Montreal.

Khi thiết bị làm lạnh và điều hòa không khí được lắp đặt, hoạt động, sửa chữa và tháo dỡ, vấn đề an toàn kỹ thuật cần phải được đánh giá và xem xét cẩn thận, đặc biệt trong trường hợp các kỹ thuật viên còn chưa làm quen, am hiểu về đặc tính của các chất làm lạnh. Nhiều chất làm lạnh thay thế cho HCFCs có các đặc tính độc hại, dễ cháy và áp suất cao khác với các chất làm lạnh sử dụng trước đây. Do vậy, điều quan trọng là ngành công nghiệp làm lạnh và điều hòa không khí phải đáp ứng, bảo đảm cả hai vấn đề kỹ thuật và an toàn trong việc sử dụng các chất làm lạnh thay thế này.

Cuốn sách cung cấp thông tin khái quát, tổng hợp về các chất làm lạnh thay thế cho HCFCs, các đặc tính chung và việc ứng dụng các chất làm lạnh thay thế nhằm bảo đảm an toàn kỹ thuật. Cuốn sách cũng hướng dẫn các Cơ quan đầu mối quốc gia về ô-dôn (NOUs) ở các nước đang phát triển về cách thức khuyến cáo và hỗ trợ các doanh nghiệp, các bên liên quan của nước mình trong việc lựa chọn và sử dụng các chất làm lạnh thay thế cho HCFCs.

3. Loại trừ dần các chất HCFCs tại các doanh nghiệp sản xuất xốp nhỏ và vừa (Phasing out HCFCs in Small and Medium-sized Foam Enterprises)

Hiện nay, sản xuất xốp là một trong lĩnh vực lớn tiêu thụ HCFCs. Nhiều nhà sản xuất xốp là các doanh nghiệp nhỏ và vừa (SMEs) không có đủ nguồn nhân lực và tài chính để đáp ứng sự phát triển công

nghệ thay thế liên quan đến việc thực hiện chính sách loại trừ dần các chất HCFCs theo Nghị định thư Montreal. Thậm chí, một số SMEs vẫn đang sử dụng HCFCs. Các Cơ quan đầu mối quốc gia về ô-dôn (NOUs) biết rõ các thách thức, khó khăn trong việc loại trừ dần HCFCs trong lĩnh vực sản xuất xốp nhưng NOUs không thường xuyên có thông tin đầy đủ về lĩnh vực sản xuất xốp như địa điểm doanh nghiệp, sản phẩm xốp, công nghệ sử dụng tại các SMEs. Do vậy, công nghệ sử dụng các chất thay thế cho HCFCs đã được sử dụng rộng rãi tại các nước đang phát triển nhưng có thể chưa được thực hành phù hợp tại SMEs.

Cuốn sách cung cấp kinh nghiệm thực hành, thông tin bổ ích, thiết thực nhằm giúp các doanh nghiệp sản xuất xốp, đặc biệt SMEs sản xuất xốp hiểu biết rõ hơn các chính sách về loại trừ dần các chất HCFCs, có cơ hội tiếp cận sự hỗ trợ về tài chính của Quỹ Đa phương thực thi Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn cũng như tiếp cận, chuyển đổi ứng dụng các công nghệ sử dụng các chất thay thế cho HCFCs trong lĩnh vực sản xuất xốp. Cuốn sách hỗ trợ NOUs về phương pháp xác định, tiếp cận SMEs sản xuất xốp, kiểm tra lượng tiêu thụ HCFCs hàng năm trên cơ sở kiểm kê sản phẩm và các thông tin khác, cũng như hướng dẫn SMEs trong việc loại trừ dần HCFCs thông qua việc chuyển đổi, ứng dụng công nghệ sử dụng các chất thay thế cho HCFCs theo quy định của Nghị định thư Montreal.

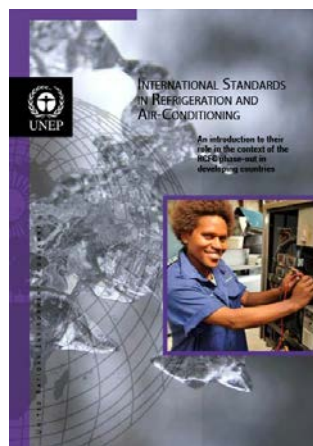
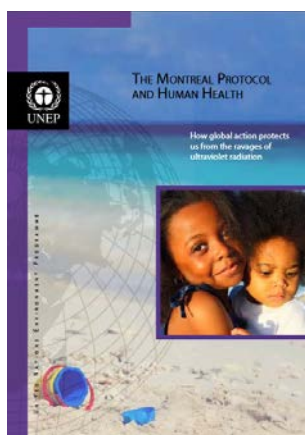
4. Các tiêu chuẩn quốc tế trong lĩnh vực làm lạnh và điều hòa không khí (International Standards in Refrigeration and Air-Conditioning Sector)

Cuốn sách cung cấp các thông tin khái quát, tổng hợp về các vấn đề có liên quan đến các tiêu chuẩn quốc tế trong lĩnh vực làm lạnh và điều hòa không khí, cũng như các phương thức lựa chọn, áp dụng các tiêu chuẩn quốc tế phù hợp với điều kiện quốc gia để loại trừ dần các chất HCFCs tại các nước đang phát triển theo quy định của Nghị định thư Montreal. Cuốn sách hướng dẫn các doanh nghiệp

về quá trình chọn lọc, áp dụng các chất làm lạnh thân thiện với khí hậu và tầng ô-dôn, thay thế cho các chất phá hủy tầng ô-dôn và các chất có tiềm năng nóng lên toàn cầu cao.

Việc áp dụng các tiêu chuẩn quốc tế và các quy định chuẩn quốc gia giúp các doanh nghiệp, các bên liên quan trong lĩnh vực làm lạnh và điều hòa không khí tại các nước đang phát triển tiếp cận và ứng dụng một cách hiệu quả, an toàn các công nghệ, các chất làm lạnh thay thế cho HCFCs.

Nguồn: Ozonews



UNEP TRIỂN KHAI CHIẾN DỊCH CHỐNG Ô NHIỄM HÓA HỌC

Chương trình Môi trường Liên hợp quốc (UNEP) bắt đầu thực hiện sáng kiến mới chống ô nhiễm hóa học. UNEP xác định các hóa chất chính thường sử dụng trong lĩnh vực làm vườn ở một số nước, kể cả tại trụ sở của UNEP ở Kê-ny-a để loại trừ. Theo ông Achim Steiner, Phó Tổng Thư ký Liên hợp quốc, kiêm Giám đốc điều hành UNEP, việc tổ chức chiến dịch đang hỗ trợ Kê-ny-a ngừng sử dụng methyl bromide trong diệt trừ sâu bệnh dùng trong lĩnh vực làm vườn. Ông Achim Steiner cho biết methyl bromide hóa học, được biết đến như chất làm suy giảm tầng ô-dôn là một trong số hơn 100.000 hóa chất hiện đang được nghiên cứu về tác động của chúng đến môi trường để có thể loại trừ. Ông Achim Steiner nêu rõ “Vai trò của UNEP là đưa ra khoa học, công nghệ và tập hợp chúng lại để toàn thế giới sử dụng. Chúng ta làm việc với các Chính phủ trên thế giới để xây dựng các ứng phó thích hợp”. UNEP đã cử 300 đại biểu đến dự cuộc họp trụ bị Ủy ban mở rộng đại diện thường trực của Đại hội đồng Môi trường Liên hợp quốc để thảo luận về chiến lược đối phó với các đe dọa môi trường. Ông Achim Steiner nhấn mạnh thêm “UNEP đang cố gắng chứng minh tính trọng tâm của môi trường trong việc quản lý hiệu quả sức khỏe cộng đồng và phòng

tránh các sự cố, rủi ro nguy hiểm có liên quan đến các hóa chất”.

Ông Judi Wakhungu, Chánh Văn phòng Bộ Môi trường Kê-ny-a cho biết bệnh do ô nhiễm môi trường gây ra ước tính chiếm khoảng 28% các trường hợp bệnh tật đã được báo cáo. Ông Judi Wakhungu nói “Chúng tôi tin rằng thực tế số bệnh tật còn có thể cao hơn. Chúng tôi thấy các bệnh về đường hô hấp, bệnh ung thư, bệnh hen suyễn và một số bệnh khác đang gia tăng. Biện pháp của chúng tôi là sửa đổi, cải cách các chính sách, cách tiếp cận liên quan đến bảo vệ sức khỏe và môi trường trong phạm vi trách nhiệm phòng chống các bệnh được Chính phủ giao”.

Việc sử dụng methyl bromide trong lĩnh vực làm vườn đã bị cấm từ năm 2000 nhưng vẫn còn tiếp tục được sử dụng ở Kê-ny-a. UNEP tài trợ các nỗ lực loại trừ sử dụng các hóa chất làm suy giảm tầng ô-dôn theo quy định của Nghị định thư Montreal. Ông Achim Steiner khẳng định “Chúng tôi đã thực hiện thành công sáng kiến toàn cầu loại bỏ chì trong nhiên liệu hóa thạch. Chúng tôi tiếp tục giám sát việc sử dụng chúng, đặc biệt trong thuốc màu vì chúng ảnh hưởng đến phụ nữ và trẻ em”.

Nguồn: Climate Action Programme, Ozonews

CÁN BỘ HẢI QUAN MAURITIUS ĐƯỢC TRAO QUYỀN THEO DÕI, TRUY BẮT BUÔN BÁN BẤT HỢP PHÁP CÁC CHẤT BỊ KIỂM SOÁT BỞI NGHỊ ĐỊNH THƯ MONTREAL

Hội thảo 02 ngày về tăng cường năng lực cho các cán bộ hải quan trong việc theo dõi việc buôn bán bất hợp pháp các chất bị kiểm soát bởi Nghị định thư Montreal đã được khai mạc vào sáng ngày 22 tháng 02 năm 2016 tại Trung tâm đào tạo khu vực của Cơ quan Hải quan Mauritius (MRA) ở Biển Đỏ, cảng Louis, Mauritius. Ông Jayeshwur Raj Dayal, Bộ trưởng Bộ Môi trường, Phát triển bền vững và Quản lý thiên tai và ông Sudhamo Lal, Tổng giám đốc MRA đã đến dự lễ khai mạc Hội thảo. Mục đích chính của Hội thảo là tăng cường năng lực cho đội ngũ cán bộ hải quan về theo dõi, truy bắt việc buôn bán bất hợp pháp các chất làm suy giảm tầng ô-dôn (ODS), tạo điều kiện phát triển mạng lưới thông tin và hỗ trợ các nỗ lực của các nước trong khu vực trong việc đấu tranh chống việc buôn bán bất hợp pháp các chất ODS.

Trong bài phát biểu của mình, Bộ trưởng Jayeshwur Raj Dayal nhắc lại rằng chương trình tăng cường năng lực này là một trong những thành phần, nội dung chủ yếu của Kế hoạch quản lý loại

trừ dần hydrochloro-fluorocarbons (HCFCs) của Mauritius và hiện đang được Bộ Môi trường, Phát triển bền vững và Quản lý thiên tai và các bên tham gia khác có liên quan thực hiện. Mauritius là một Bên nước thành viên tham gia Công ước Vienna về bảo vệ tầng ô-dôn và Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn. Mục tiêu của Nghị định thư Montreal là giúp các nước giảm và loại trừ dần việc sử dụng các chất ODS như chlorofluorocarbons (CFCs) và HCFCs đang được sử dụng rộng rãi trong các lĩnh vực như làm lạnh, điều hòa không khí, bình phun.

Bộ trưởng Jayeshwur Raj Dayal nêu rõ năng lực hành động, can thiệp nhanh chóng và hiệu quả của các cán bộ hải quan vào việc ngăn chặn nạn buôn bán bất hợp pháp các chất ODS là một yếu tố quan trọng, mang tính quyết định sự thành công trong quá trình Mauritius thực hiện các nghĩa vụ loại trừ dần các chất ODS theo Nghị định thư Montreal.

Nguồn: AllAfrica, Ozonews

HUẤN LUYỆN CÁC KỸ THUẬT VIÊN GAMBIA VỀ BẢO DƯỠNG LÀM LẠNH

Hội thảo huấn luyện 03 ngày về bảo dưỡng làm lạnh dành cho các kỹ

thuật viên vừa được Cơ quan Môi trường Quốc gia (NEA) Gambia tổ chức. Mục

tiêu của Hội thảo là cung cấp cho các người tham dự những kỹ năng chuyên môn về sử dụng đúng và thành thạo các công cụ, thiết bị nhằm chuyển đổi các chất làm lạnh góp phần làm nóng lên toàn cầu cao thành các chất làm lạnh làm nóng lên toàn cầu thấp.

Theo ông Alhagie Sarr, cán bộ chương trình của Văn phòng quốc gia về ô-dôn của Gambia, các kỹ thuật viên trong lĩnh vực làm lạnh và điều hòa không khí được huấn luyện về các công cụ, thiết bị dùng để thu hồi các chất làm lạnh phá hủy tầng ô-dôn và gây các nguy hại khác. Những người tham dự cũng được nghe giới thiệu về các chất thay thế như hydrocarbon 290 cho hệ thống điều hòa không khí và các chất làm lạnh tự nhiên như nước CO₂ cũng như các chất làm lạnh góp phần làm nóng lên toàn cầu.

Ông Edward Mansal, Viện trưởng Viện đào tạo kỹ thuật Gambia (GTTI) cho biết các kỹ thuật viên được thực hành sử dụng thiết bị, huấn luyện về

cách thức làm giảm phát thải khí nhà kính qua việc sử dụng các thiết bị làm lạnh và điều hòa không khí ở Gambia. Theo bà Binta Kinteh, cán bộ chương trình của NEA, ý tưởng hỗ trợ GTTI về công cụ, thiết bị làm lạnh xuất phát từ thực tế GTTI là một Viện kỹ thuật lớn đã cam kết góp phần nâng cao năng lực cho các kỹ thuật viên trong lĩnh vực làm lạnh và điều hòa không khí ở Gambia. Để giúp GTTI, cán bộ của Tổ chức Phát triển Công nghiệp Liên hợp quốc (UNIDO) đã lập danh sách các công cụ, thiết bị mà GTTI cần và ký hợp đồng với một công ty của Tây Ban Nha cung cấp dụng cụ, thiết bị trị giá 36.784 USD cho GTTI.

Tiếp theo Hội thảo huấn luyện nêu trên, Gambia tổ chức một chương trình toàn diện về giảm phát thải các-bon trong lĩnh vực làm lạnh và điều hòa không khí để tăng cường năng lực cho đội ngũ kỹ thuật viên trong lĩnh vực này.

Nguồn: The Point, Ozonews

CHÍNH SÁCH CHUYỂN ĐỔI SANG CÁC CHẤT LÀM LẠNH TỰ NHIÊN CỦA TRUNG QUỐC TRONG NĂM 2016

Với việc xây dựng một số chính sách trong năm 2016, Trung Quốc nhiều lần nhấn mạnh ý định tạo điều kiện thuận lợi để chuyển đổi thị trường toàn diện theo hướng ứng dụng công nghệ chất thay thế tự nhiên. Trong tháng 02 năm 2016, Bộ Bảo vệ Môi trường Trung

Quốc chính thức ban hành phiên bản cuối cùng “Danh mục đầu tiên các chất được kiến nghị thay thế cho HCFCs”.

Bản dự thảo ban đầu Danh mục đã được công bố lấy ý kiến từ tháng 6 năm 2015 liệt kê 12 chất thay thế cho các chất làm lạnh HCFCs, tác nhân bọt xốp và

chất tẩy rửa-10 chất trong số đó là các hóa chất tự nhiên bao gồm cả CO₂, ammonia, hydrocarbons và nước. Mặc dù danh mục này không bắt buộc đối với ngành công nghiệp, nó cho thấy đó là một sự chuyển đổi quan trọng trong tư duy hướng tới ngành công nghiệp sưởi ấm, thông gió, điều hòa không khí và làm lạnh (HVAC&R) bền vững ở Trung Quốc và dự kiến tiếp theo sẽ có chính sách khuyến khích, thúc đẩy hơn nữa việc sử dụng các chất làm lạnh tự nhiên. Từ khi bản dự thảo ban đầu Danh mục được đưa ra, Văn phòng Hợp tác Kinh tế Đối ngoại (FECO) của Trung Quốc đã nhận được nhiều ý kiến đóng góp và gợi ý của một số Hiệp hội và nhiều chuyên gia. Tuy nhiên, danh mục dự thảo không có sự thay đổi đáng kể. Ông Zhong Zhifeng, Phó chánh Văn phòng FECO nói “Tôi tin rằng bản danh mục cuối cùng sẽ gần giống với bản dự thảo danh mục gốc ban đầu”.

Từ năm 2011, Trung Quốc đã thực hiện giai đoạn I Kế hoạch quản lý loại trừ các chất HCFCs (HPMP) trong lĩnh vực làm lạnh công nghiệp và thương mại. Với sự tài trợ của Ban Chấp hành Quỹ Đa phương thi hành Nghị định thư Montreal, Văn phòng FECO đã tiến hành hàng loạt hoạt động kể cả việc đầu tư vào chuyển đổi dây chuyền sản xuất sang sử dụng các chất làm lạnh tự nhiên; tiến hành nghiên cứu các công nghệ thay thế; xét duyệt, sửa đổi lại các tiêu chuẩn và tổ chức các khóa huấn luyện và hội thảo về công nghệ làm lạnh tự nhiên.

Trong quá trình thực hiện giai đoạn I của HPMP, Trung Quốc cũng soạn thảo và đưa ra đề xuất giai đoạn II của HPMP.

Đề xuất giai đoạn II này được đưa ra thảo luận, lấy ý kiến đóng góp trong khoảng một năm trước khi được Ban Chấp hành Quỹ Đa phương thi hành Nghị định thư Montreal thông qua. Theo ông Zhong Zhifeng, mặc dù đề xuất có thể được sửa đổi, bổ sung trong quá trình thực hiện nhưng nội dung chính vẫn tập trung vào các công nghệ chất làm lạnh tự nhiên. Văn phòng FECO sẽ cố gắng giữ ý tưởng ban đầu, khuyến khích phát triển và sử dụng càng nhiều càng tốt các chất làm lạnh tự nhiên và các chất làm lạnh có tiềm năng nóng lên toàn cầu (GWP) thấp.

Theo đề xuất của Văn phòng FECO cho giai đoạn II của HPMP, các chất làm lạnh tự nhiên hay các chất thay thế có GWP thấp cần được lựa chọn cho các lĩnh vực như điều hòa không khí; làm lạnh công nghiệp và thương mại; sản xuất xốp (XPS, PU) và dung môi. Ngoài các dây chuyền 20 RAC và 04 dây chuyền máy nén đã được cải tạo, chuyển đổi hoặc đang được cải tạo, chuyển đổi trong giai đoạn I của HPMP (2011-2015), Trung Quốc đã có kế hoạch chuyển đổi thêm nhiều dây chuyền điều hòa không khí trong phòng và máy bơm nhiệt nước nóng khu dân cư sang sử dụng R90 và CO₂. Trong lĩnh vực làm lạnh công nghiệp, thương mại và điều hòa không khí (ICR), ngoài R32 cho các điều hòa không khí thương mại nhất thể, R290, NH₃ và CO₂ đang được xem xét dùng làm các chất thay thế chính trong các máy bơm nhiệt nước nóng, máy làm lạnh nước và các thiết bị dây chuyền lạnh. Trong năm 2016, Văn phòng FECO muốn tiếp tục khuyến khích hơn nữa việc sử dụng CO₂ trong các ứng

dụng khác nhau bao gồm cả việc sử dụng CO₂ trong các kho lạnh, máy bơm nhiệt nước nóng và các siêu thị.

Chính phủ Trung Quốc sẽ sớm công bố văn bản, kêu gọi đề xuất 2-3 dự án trình diễn về thay thế hệ thống làm lạnh HFC siêu thị với CO₂ hay các hệ thống khác. Các dự án sẽ được triển khai ở nhiều khu vực của Trung Quốc và tính hiệu quả của hệ thống sẽ được đánh giá ở các vùng khí hậu khác nhau. Kết quả sẽ là các bài học kinh nghiệm, tài liệu hướng dẫn để tiến hành các hoạt động phát triển các hệ thống CO₂ trong tương lai.

Trung Quốc cũng tham gia sửa đổi, bổ sung các tiêu chuẩn quốc tế như IEC 60335-2-40 và ISO 5149. Ông Zhong Zhifeng nhấn mạnh các tiêu chuẩn này rất quan trọng vì chúng quy định phạm vi các chất tự nhiên có thể được sử dụng trong các hệ thống điều hòa không khí và làm lạnh riêng biệt. Ví dụ, tiêu chuẩn quốc gia Trung Quốc GB 9237 (dựa vào phiên bản cũ của tiêu chuẩn quốc tế ISO 5149) nghiêm cấm sử dụng các chất làm

lạnh dễ cháy. Điều này ngăn ngừa sử dụng phần lớn các chất làm lạnh tự nhiên, ngoại trừ vài lĩnh vực ứng dụng rất đặc biệt. Theo ông Zhong Zhifeng, phiên bản mới của tiêu chuẩn quốc tế ISO 5149 cho phép sử dụng các chất làm lạnh dễ cháy nhưng hạn chế sử dụng chúng.

Văn phòng FECO hiện đang xem xét lại tiêu chuẩn quốc gia GB 9237 và hy vọng sẽ ban hành phiên bản mới của tiêu chuẩn quốc gia này trong năm 2016 để loại bỏ nhiều rào cản trong việc sử dụng các chất làm lạnh tự nhiên. Trung Quốc cũng có kế hoạch rà soát, xem xét lại tiêu chuẩn quốc gia GB 4706.32 cho phép có thể sử dụng R290 nhưng giới hạn chỉ được dùng trong điều hòa không khí nhỏ hơn. Tiêu chuẩn an toàn quốc gia mới về CO₂ trong kho lạnh cũng đã được soạn thảo và hiện đang chờ lấy ý kiến đóng góp của ngành công nghiệp. Hy vọng là dự thảo tiêu chuẩn an toàn quốc gia mới này sẽ được hoàn thiện vào nửa cuối năm 2016.

Nguồn: Hydrocarbons21, Ozonews

MỘT TRẠM MỚI ĐƯỢC LẮP ĐẶT Ở NAM CỰC ĐỂ ĐO TẦNG Ô-DÔN VÀ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

Một trạm đầu tiên đo tầng ô-dôn đã được lắp đặt ở Nam cực để nghiên cứu tác động của lỗ thủng tầng ô-dôn đối với biến đổi khí hậu trong khu vực, tin này được công bố hôm thứ tư, ngày 17 tháng 02 năm 2016.

Ông Raul Cordero, nhà nghiên cứu chính của dự án tại Trường Đại học tổng hợp Santiago nói trong một thông cáo báo chí rằng “Tầng ô-dôn đang bị phá hủy bởi các khí phát thải từ tháng 9 đến tháng 12 mỗi năm do nhiệt độ thấp trong tầng bình lưu ở Nam cực trong thời kỳ

này. Do đó, dự án tiên phong này sẽ theo dõi chặt chẽ các tác động của “Lỗ thủng tầng ô-dôn” hơn 10 năm và các tác động, ảnh hưởng của chúng đối với biến đổi khí hậu”. Ông Raul Cordero giải thích “Khi nhiệt độ tăng lên vào cuối mùa xuân, sự phá hủy mạnh tầng ô-dôn ngừng lại và ô-dôn từ các vĩ độ khác di chuyển đến khép đóng lỗ thủng tầng ô-dôn”.

Trạm với thiết bị, máy móc đo khí quyển đã được một tàu chiến vận chuyển đến Bahia Fildes trên đảo Rey Jorge ở Nam Shetlands (nhóm đảo ngoài bờ biển

phía Bắc Xcôt-len). Các nhà khoa học tại Trường đại học tổng hợp Santiago đã xây dựng và lắp đặt trạm. Theo ông Raul Cordero, các cán bộ Trường Đại học tổng hợp Santiago sẽ điều khiển hoạt động của trạm từ xa.

Một nghiên cứu trong tháng 12 năm 2015 cho thấy lỗ thủng tầng ô-dôn phía trên Nam cực đã đạt mức kỷ lục. Nó dừng ở mức 10 triệu km² vào tháng cuối năm và tăng gấp đôi so với mức trung bình cho thời kỳ này.

Nguồn: Shanghai Daily, Ozonews

TẦNG Ô-DÔN CÓ THỂ SUY GIẢM MẠNH TRÊN BẮC CỰC

Mùa Đông này, tầng bình lưu Bắc cực lạnh bất thường. Đó là điều kiện dẫn đến sự suy giảm mạnh tầng ô-dôn. Kết luận này dựa trên kết quả nghiên cứu đầu tiên của chiến dịch đo “Tầng bình lưu cực trong một khí hậu biến đổi” (POLSTRACC) do Viện Công nghệ Karlsruhe (KIT) tiến hành ở Bắc cực từ tháng 12 năm 2015. Điều đặc biệt quan trọng là các đám mây tầng bình lưu mở rộng theo chiều thẳng đứng bao phủ vùng rộng lớn của Bắc cực đã được quan trắc. Tại bề mặt, các phản ứng hóa học đã xảy ra, tạo thành cơ sở cho suy giảm tầng ô-dôn. Mùa Đông này, các đám mây đã được quan trắc xuống tới tầng bình lưu thấp nhất, đó là việc rất khác thường đối với Bắc cực.

Ông Bjorn Martin Sinnhuber, cán bộ khoa học của KIT nói “Đối với khoảng thời gian vài tuần, các khu vực

rộng lớn của Bắc cực được bao phủ bởi những đám mây tầng bình lưu cực có chiều cao giữa khoảng 14 và 26 km. Với điều kiện như vậy, dường như trong lỗ thủng tầng ô-dôn ở Nam cực, nhiệt độ ấm hơn nhiều so với ở Bắc cực. Ông Bjorn Martin Sinnhuber điều phối chiến dịch đo POLSTRACC cùng với đồng nghiệp, ông Hermann Oelhaf. Ở bề mặt của các đám mây tầng bình lưu cực, xảy ra các phản ứng hóa học, chuyển đổi các hợp chất clo thụ động thành các hợp chất phản ứng gây ra suy thoái tầng ô-dôn trong tầng bình lưu.

Điều tra tầng bình lưu cực dưới tác động của biến đổi khí hậu là mục tiêu của chiến dịch đo POLSTRACC, được thực hiện với máy bay nghiên cứu HALO của CHLB Đức. Các đối tác cùng tham gia chiến dịch là Trung tâm không gian vũ trụ Đức (DLR), Cơ quan

Forschungszentrum Julich (FZJ), các Trường Đại học tổng hợp Frankfurt, Mainz, Heidelberg, Wuppertal và Viện Nghiên cứu đo lường quốc gia Đức (Physikalisch-Technische Bundesanstalt-PTB). Các chuyến bay nghiên cứu đầu tiên được tiến hành vào tháng 12 năm 2015 xuất phát từ CHLB Đức. Giữa đầu tháng 01 và đầu tháng 02 năm 2016, tổng cộng có 08 chuyến bay nghiên cứu với gần 70 giờ bay được thực hiện từ Kiruna ở phía Bắc Thụy Điển để nghiên cứu tầng bình lưu Bắc cực tới cực Bắc. Chiến dịch được hỗ trợ bằng các đo đạc trên mặt đất tại các trạm bề mặt khác nhau, phân tích các số liệu vệ tinh và tính toán mô hình.

Ông Bjorn Martin Sinnhuber nói “Chúng tôi rất ngạc nhiên khi quan sát thấy các đám mây tầng bình lưu cực ở dưới độ cao khoảng 14 km. Đây là những trạng thái chúng tôi biết ở Nam cực, nhưng lại rất bất thường ở Bắc cực”. Mỗi mùa Xuân, lỗ thủng tầng ô-dôn hình thành trên Nam cực do trạng thái tầng bình lưu ở đó rất lạnh. Ngược lại với hiện tượng này, sự suy giảm tầng ô-dôn mạnh trên Bắc cực được quan sát thấy chỉ trong vài mùa Đông giá lạnh. Sự suy giảm tầng ô-dôn do các chất clo và brom phát thải ra dưới dạng chlorofluorocarbons (CFCs) và các chất khác trong những thập kỷ qua. Việc sản xuất các chất này đã được quy định và

phần lớn các chất đã bị nghiêm cấm từ hơn 20 năm qua bởi Nghị định thư Montreal và các thỏa thuận quốc tế tiếp theo về bảo vệ tầng ô-dôn. Tuy nhiên, lượng khí phát thải trước đây sẽ vẫn còn tồn tại trong bầu khí quyển trong nhiều thập kỷ vì các chất làm suy giảm tầng ô-dôn phân hủy rất chậm. Clo và brom có tác dụng phá hủy tầng ô-dôn đặc biệt cao khi rất lạnh trong một thời gian đủ dài. Ông Hermann Oelhaf nói “Đây là thời điểm xảy ra biến đổi khí hậu: khi gia tăng lượng khí nhà kính dẫn đến làm nóng các tầng khí quyển gần sát mặt đất, nó làm lạnh tầng bình lưu. Và điều này có thể gây ra suy giảm mạnh tầng ô-dôn ngay cả trong trường hợp giảm tải của clo và brom”.

Biến đổi khí hậu do phát thải khí nhà kính có thể góp phần hình thành lỗ thủng tầng ô-dôn trong tầng bình lưu Bắc cực hay không và nếu có thì diễn biến, tác động ra sao?, đó là một chủ đề nghiên cứu quan trọng của chiến dịch POLSTRACC.

Trong tuần cuối cùng của tháng 02 năm 2016, các nhà nghiên cứu lại tiếp tục tổ chức quan sát Bắc cực cho đến giữa tháng 3 năm 2016 để nghiên cứu về sự suy giảm tầng ô-dôn và sự nóng lên của tầng bình lưu.

Nguồn: Karlsruhe Institute of Technology (KIT), Ozonews

CHIẾN LƯỢC EU VỀ SỬI ẤM VÀ LÀM MÁT KHAI THÁC TIỀM NĂNG CÁC CHẤT LÀM LẠNH TỰ NHIÊN

Theo Chiến lược đầu tiên của Liên minh Châu Âu (EU) về sưởi ấm và làm mát, việc loại trừ dần các khí có gốc flo theo Quy định F-Gas sẽ giúp đẩy nhanh quá trình đổi mới các hệ thống sưởi ấm và làm mát trong các tòa nhà. Ủy ban Châu Âu xác định các chất làm lạnh tự nhiên có tiềm năng tiết kiệm năng lượng cao.

Ngày 16 tháng 02 năm 2016, Ủy ban Châu Âu đã giới thiệu Chiến lược đầu tiên về sưởi ấm và làm mát của EU. Mục tiêu của Chiến lược này là làm ấm và làm mát trong các tòa nhà và công nghiệp thông minh hơn, năng lượng hiệu quả hơn và bền vững. Đây là một cơ hội lớn cho ngành công nghiệp chất làm lạnh tự nhiên vì Châu Âu muốn khử các-bon tất cả các tòa nhà vào năm 2050. Chiến lược về sưởi ấm và làm mát được công bố cùng với gói an ninh năng lượng của Ủy ban Châu Âu, một trong những nền tảng của Liên minh năng lượng mới của EU.

Tại buổi giới thiệu gói an ninh năng lượng, ông Miguel Arias Canete, Ủy viên về năng lượng và hành động khí hậu của EU nói “90% các tòa nhà của chúng ta trong lĩnh vực nhà ở là năng lượng không hiệu quả và hầu hết được lắp trang bị lò hơi cũ với công suất thấp. Do đó, không có gì ngạc nhiên vì một nửa các tòa nhà của chúng ta đã được xây dựng trước khi có tiêu chuẩn hiệu suất năng lượng và chúng ta còn nhiều việc cần phải làm”. Ông Miguel Arias Canete nói tiếp “Lĩnh vực sưởi ấm và làm mát có

thể là một trong những nội dung chính hướng tới thực hiện mục tiêu khí hậu và năng lượng của chúng ta”.

Theo Chiến lược, Quy định F-Gas, sẽ góp phần thúc đẩy việc trang bị lại công nghệ sưởi ấm và làm mát trong các tòa nhà. Điều đó cũng cho thấy các chất làm lạnh thân thiện với khí hậu tạo ra tiềm năng tiết kiệm năng lượng rất lớn, nhưng yêu cầu cập nhật các tiêu chuẩn hiện hành đối với một số ứng dụng để bảo đảm sử dụng an toàn chúng. Do đó, Ủy ban Châu Âu đã bắt đầu xem xét, rà soát lại các tiêu chuẩn Châu Âu có liên quan.

Hơn nữa, trong Tài liệu công tác của nhân viên Ủy ban Châu Âu đính kèm Chiến lược, Ủy ban Châu Âu chỉ ra rằng đối với công nghệ bơm nhiệt, việc lựa chọn chất làm lạnh cũng ảnh hưởng đến hiệu quả. Việc loại trừ dần các khí nhà kính có gốc flo nêu trong Quy định F-Gas (517/2014) có thể tạo ra sự thu hút cao hơn đối với các chất làm lạnh tự nhiên, dẫn đến hiệu quả cao hơn. Tài liệu nêu rõ một sự thay đổi cơ bản đối với các loại chất làm lạnh sử dụng hơn 10 năm tiếp theo sẽ chắc chắn kích thích, thu hút đầu tư vào việc tái trang bị và nâng cấp nhà máy. Đây là một cơ hội để bảo đảm cùng một lúc nhà máy đạt cả hiệu quả kinh tế. Tài liệu cũng đề cập đến việc sử dụng các chất làm lạnh trong các lĩnh vực khác nhau và chỉ ra rằng trong thị trường làm lạnh công nghiệp, việc sử

dụng ammonia đã được phổ biến rộng rãi trong các máy làm lạnh công nghiệp quy mô vừa và lớn. Đối với thiết bị nhỏ hơn, chẳng hạn như máy ướp lạnh chai hay máy bán hàng tự động, các chất làm lạnh hydrocarbon đang ngày càng trở nên phổ biến, sử dụng rộng rãi vì chúng có hiệu quả năng lượng cao. Kháng định xu thế của chất làm lạnh thương mại, Tài liệu nêu rõ CO₂ ngày càng được sử dụng nhiều trong các hệ thống siêu thị lớn. Hiện nay ở Châu Âu có gần 5000 hệ thống này và số lượng hệ thống đang tăng nhanh chóng.

Một ủy viên của Ủy ban Châu nói “Chúng tôi cũng cần tăng tốc độ, tỷ lệ đổi mới. Trong năm 2016, chúng tôi sẽ rà soát, xem xét lại văn bản hướng dẫn về hiệu suất năng lượng các tòa nhà và chú ý làm thế nào để thay thế các nồi hơi kém hiệu quả và khuyến khích đổi mới, nâng cấp trong các tòa nhà nhiều căn hộ”. Ban Điều hành EU đã có các nguồn tài chính sẵn có thông qua Quỹ Đầu tư xây dựng Châu Âu. Một trong những dự án đầu tiên ở Pháp tập trung vào cải tạo, nâng cấp các tòa nhà dân cư tư nhân. Ngoài ra, Ủy ban Châu Âu sẽ triển khai, thực hiện sáng kiến “Tài chính thông minh cho các tòa nhà thông minh” giúp

tiếp cận các cơ chế tài chính mới và sáng tạo để nâng cao hiệu quả năng lượng, ví dụ tập hợp các dự án cải tạo xây dựng nhỏ thành các gói lớn hơn.

Để chuyển hướng sang sưởi ấm và làm mát các-bon thấp, trong năm 2016, Ủy ban Châu Âu sẽ rà soát, xem xét lại các văn bản hướng dẫn về hiệu suất năng lượng, hiệu quả năng lượng các tòa nhà và sáng kiến tài chính thông minh cho các tòa nhà thông minh. Trong năm 2016, Ủy ban Châu Âu cũng sẽ đưa ra các đề xuất về thiết kế thị trường điện mới và khung năng lượng tái tạo. Ban Điều hành EU cũng sẽ tham gia vào các hoạt động khác như phát triển một hộp công cụ để tạo điều kiện cho việc cải tạo, nâng cấp trong các tòa nhà nhiều căn hộ, phổ biến và phát triển các mẫu hiệu quả năng lượng cho các tòa nhà, trường học công và các bệnh viện cũng như huấn luyện nâng cao trình độ nghiệp vụ cho các cán bộ, nhân viên xây dựng thông qua chiến dịch nâng cao kỹ năng BUILD UP. Trong thời gian tới, Chiến lược đầu tiên của EU về sưởi ấm và làm mát phải được các nước thành viên EU (trong Hội đồng) và Nghị viện Châu Âu tán thành, thông qua.

Nguồn: Hydrocarbon21, Ozonews

Ô-DÔN TÙY THEO TẦNG BÌNH LƯU HAY TẦNG ĐỔI LƯU

Có người còn nhầm lẫn về vai trò của ô-dôn trong khí quyển. Khí quyển của Trái đất được chia thành nhiều tầng,

trong đó có tầng đổi lưu và tầng bình lưu. Vai trò của ô-dôn trong tầng đổi lưu và tầng bình lưu rất khác biệt.

Tầng đối lưu là tầng thấp nhất của khí quyển, kéo dài từ mặt đất lên đến độ cao khoảng 10 km, ở đó luôn có chuyển động đối lưu của khối không khí bị nung nóng từ mặt đất. Hầu như tất cả các hoạt động của con người diễn ra ở tầng đối lưu. Tầng đối lưu chiếm khoảng 75-80% khối lượng không khí của khí quyển, quyết định khí hậu Trái đất và các hiện tượng thời tiết diễn ra ở đây. Lượng khí ô-dôn trong tầng đối lưu rất ít, chỉ chiếm khoảng 10% tổng lượng khí ô-dôn của khí quyển. Khí ô-dôn ở tầng đối lưu mà chúng ta vẫn hít thở cùng với không khí bị ô nhiễm xung quanh có hại đối với sức khỏe con người. Tầng bình lưu nằm trên tầng đối lưu, ở độ cao khoảng 11-50 km so với mặt đất. Phía trên đỉnh tầng đối lưu và phần dưới của tầng bình lưu ở độ cao khoảng 15-30 km tồn tại một lớp không khí giàu khí ô-dôn nhưng rất mỏng (dày khoảng 3mm), chiếm khoảng 90% tổng lượng khí ô-dôn của khí quyển và thường được gọi là tầng ô-dôn. Tầng ô-dôn nằm trong tầng bình lưu đóng vai trò rất quan trọng và có lợi trong việc bảo vệ sự sống trên Trái đất, nó có tác dụng hấp thụ và ngăn chặn bức xạ tia cực tím (UV) từ mặt trời chiếu xuống bề mặt Trái đất gây hại đối với sức khỏe con người và các hệ sinh thái.

Ô-dôn nồng độ cao trong tầng đối lưu có hại cho sức khỏe và thực vật, do đó nồng độ ô-dôn là một trong những mục tiêu, nội dung chính được các mạng lưới quan trắc chất lượng không khí theo dõi, giám sát thường xuyên trên phạm vi toàn cầu và quốc gia để có thể đưa ra “Cảnh báo ô-dôn”. Cảnh báo ô-dôn phải được thực hiện nghiêm túc và đưa ra kịp

thời vì ô-dôn có thể thâm nhập sâu vào đường hô hấp và gây ra viêm phế quản. Mặt khác, ô nhiễm ô-dôn gây hại cho thực vật: các quá trình sinh lý chính của cây bị biến lệch và năng suất của cây trồng nông nghiệp có thể giảm đáng kể. Hơn nữa, sự gia tăng ô-dôn tầng đối lưu trong thời kỳ công nghiệp có tác động đến khí hậu vì nó đóng góp vào khoảng 10% hiệu ứng nhà kính bổ sung. Mặc dù cộng đồng quốc tế đã thực hiện nhiều biện pháp để giảm nồng độ các thành phần chịu trách nhiệm về sự hình thành ô-dôn ở mặt đất nhưng đã không thành công trong việc làm giảm mức ô-dôn ở Pháp, nơi thường xuyên vượt ngưỡng cảnh báo ô-dôn do Liên minh Châu Âu quy định.

Trong tầng bình lưu, tầng ô-dôn được coi như tấm lá chắn ngăn bức xạ UV làm hại sức khỏe con người như gây ung thư da, bệnh đục thủy tinh thể cũng như gây ảnh hưởng xấu đến nông nghiệp, rừng, sinh vật biển, hệ sinh thái, môi trường, thực vật. Chlorofluorocarbons (CFCs) - thành phần clo do hoạt động con người phát thải vào tầng bình lưu trong những năm 1990 đã phá hủy khoảng 6% tổng lượng ô-dôn trên thế giới. Nhiệt độ tầng bình lưu lạnh hơn ở hai cực, đặc biệt trên Nam cực. Sự suy giảm tầng ô-dôn dẫn đến hiện tượng thâm kịch “Lỗ thủng tầng ô-dôn Nam cực”, độ dày của tầng ô-dôn bị giảm tới 60%. Ba nhà khoa học Sherwood Rowland, Mario Molina và Paul Crutzen trong những năm 1970 đã dự báo trước những tác hại này và họ đã giành Giải thưởng Nobel hóa học vào năm 1985.

Việc kiểm soát nồng độ ô-dôn trong tầng bình lưu được bảo đảm thông qua việc thực hiện Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn được ký vào năm 1987 và được hơn 190 quốc gia phê chuẩn cũng như được sửa đổi, bổ sung nhiều lần. Việc sử dụng các chất làm suy giảm tầng ô-dôn đã bị cấm. Trong những năm gần đây, cộng đồng quốc tế vui mừng nhận thấy nồng độ clo trong tầng bình lưu giảm. Đây là kết quả của việc thực hiện thành công Nghị định thư Montreal. CFCs tồn tại trong tầng bình lưu khoảng 50-100

năm. Với sự nỗ lực chung của tất cả các nước, hy vọng rằng tầng ô-dôn trên thế giới sẽ trở lại trạng thái trước năm 1960 vào năm 2050. Ở Nam cực, lỗ thủng tầng ô-dôn sẽ dần thu hẹp lại và tầng ô-dôn sẽ dần hồi phục vào giữa thế kỷ này.

Một số chất thay thế cho CFCs chẳng hạn như HCFC, HFC cũng là các khí gây hiệu ứng nhà kính góp phần làm biến đổi khí hậu. Do đó, cần nghiên cứu, sử dụng các công nghệ, chất thay thế mới thân thiện với cả ô-dôn và khí hậu.

Nguồn: L'Humanité, Ozonews

HỘI THẢO KHU VỰC CHÂU Á-THÁI BÌNH DƯƠNG VỀ CÁC CHẤT LÀM LẠNH THÂN THIỆN VỚI MÔI TRƯỜNG TRONG ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ PHÒNG

Bộ Bảo vệ Môi trường (MEP), Văn phòng Hợp tác Kinh tế Đối ngoại (FECON) Trung Quốc, Ủy ban Môi trường và Nhà ở Thẩm Quyến (SHEC) phối hợp với Chương trình Môi trường Liên hợp quốc (UNEP) đã tổ chức “Hội thảo khu vực về các chất làm lạnh thân thiện với môi trường trong điều hòa không khí phòng (RAC)” tại Thẩm Quyến, Trung Quốc từ ngày 29 tháng 02 đến ngày 01 tháng 3 năm 2016. Tham dự Hội thảo có 100 đại biểu đại diện cho các Cơ quan đầu mối quốc gia về ô-dôn, các Hiệp hội ngành công nghiệp, các doanh nghiệp và các cơ quan thông tin đại chúng đến từ khoảng 30 nước ở Châu Á và Thái Bình Dương.

Được Quỹ Ủy thác Trung Quốc tài trợ, Hội thảo được tổ chức nhằm nâng cao năng lực của các nước trong khu vực

thông qua hợp tác Nam-Nam trong việc chấp nhận sử dụng an toàn các chất làm lạnh trong lĩnh vực RAC. Các nước đang phát triển trong đó có Trung Quốc đang nỗ lực loại trừ dần các chất HCFCs trong lĩnh vực sản xuất và tiêu thụ để thực hiện các nghĩa vụ quy định theo Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn.

Là một lĩnh vực tiêu thụ lớn các chất HCFCs, ngành công nghiệp RAC đã có nhiều cố gắng phát triển các công nghệ thay thế cho các chất HCFCs. Tính đến nay, đã có sẵn các chất thay thế có hiệu quả năng lượng cao hơn và tiềm năng làm nóng lên toàn cầu (GWP) thấp hơn. Tuy nhiên, đặc tính dễ cháy của chúng là rào cản chính cho việc chấp nhận sử dụng các chất thay thế này. Cần

chia sẻ thông tin khách quan về các chất thay thế, trao đổi ý kiến về chính sách, biện pháp kỹ thuật như xây dựng các tiêu chuẩn an toàn riêng, cải tiến thiết kế sản phẩm, chuyển đổi dây chuyền sản xuất, tổ chức các chương trình huấn luyện cho các kỹ thuật viên để vượt qua trở ngại này.

Thông qua Hội thảo, các đại biểu đã chia sẻ kinh nghiệm và bày tỏ mối quan tâm đến việc chấp nhận sử dụng các chất có GWP thấp và hiệu quả năng lượng giữa các nước. Chính phủ và ngành công nghiệp đã hiểu rõ hơn về cách đưa ra các hành động cần thiết để giải quyết mối quan ngại về việc chấp nhận sử dụng một cách an toàn các chất thay thế nhằm tiếp tục loại trừ dần các chất HCFCs.

Tiến sĩ Ezra Clark, cán bộ Chương trình hành động ô-dôn (OzonAction) của UNEP nói “Với kinh nghiệm trong khu vực và chuyên môn kết hợp trong ngành công nghiệp RAC, Hội thảo tập trung vào các phương án chấp nhận sử dụng các chất làm lạnh thân thiện với môi trường, đặc biệt là các chất làm lạnh dễ cháy này trong lĩnh vực RAC như thiết kế, cải tiến kỹ thuật, các kỹ thuật mới chẳng hạn như công nghệ vi kênh, vận chuyển, lưu giữ, lắp đặt, bảo trì và xử lý”. Tiến sĩ Ezra Clark nhấn mạnh thêm “Hội thảo này giúp các đại biểu hiểu biết hơn về các vấn đề liên quan đến tiêu thụ năng lượng, an toàn và những thách thức hiện nay trong lĩnh vực dịch vụ. Cần tập trung vào các biện pháp chính sách và các khía cạnh kỹ thuật cũng như hợp tác tiềm năng mới với các bên liên quan khác”.

Tại phiên khai mạc Hội thảo, ông Xiao Xuezi, Phó Tổng Giám đốc FECO-MEP nêu rõ Trung Quốc tuân thủ thực hiện các Thỏa thuận môi trường quốc tế và Trung Quốc đang tích cực thực hiện trách nhiệm của mình. Chính phủ Trung Quốc đánh giá cao các nghiên cứu về các công nghệ thay thế xanh để hỗ trợ ngành công nghiệp tái cơ cấu.

Là một nước sản xuất lớn trong lĩnh vực RAC trên thế giới, Trung Quốc đóng góp 75% sản phẩm RAC toàn cầu và xuất khẩu. Một nửa các sản phẩm được xuất khẩu sang các nước khác. R290 (propane) đã được chọn làm chất thay thế cho HCFC-22 trong ngành công nghiệp RAC ở Trung Quốc. Với sự hỗ trợ tài chính của CHLB Đức và Quỹ Đa phương thi hành Nghị định thư Montreal, Trung Quốc đã chuyển đổi 9 dây chuyền sản xuất cho R290 RAC và 11 dây chuyền sản xuất nữa sẽ được chuyển đổi xong vào cuối năm 2017. Đến nay, Trung Quốc đã loại trừ 10.000 tấn chất HCFCs và 250.000 tấn các chất làm suy giảm tầng ô-dôn (ODS). Con số này chiếm khoảng 50% tổng số các chất đã được tất cả các nước đang phát triển loại trừ.

Tại Hội thảo, các đại biểu đã nghe báo cáo viên của Ấn Độ, Ma-lai-xi-a, In-đô-nê-xi-a, Phi-lip-pin, Mal-đi-vơ, Thái Lan, Tông-gô và của một số nước khác giới thiệu tình hình loại trừ dần các chất HCFCs và chia sẻ thông tin về việc chấp nhận sử dụng các công nghệ thay thế tại nước mình. Tiến sĩ Ezra Clark nhấn mạnh UNEP tiếp tục hợp tác chặt chẽ với các chuyên gia khu vực để hỗ trợ 3-4 nước được lựa chọn để rà soát, xem xét lại những khiếm khuyết và rào cản trong

việc sử dụng an toàn các chất làm lạnh dễ cháy trong lĩnh vực RAC và cố gắng đưa ra các giải pháp khắc phục thách

thức và cách tiếp cận, đồng thời bảo đảm mục tiêu loại trừ dần các chất HCFCs.

Nguồn: OzonAction, UNEP

NĂM ĐIỀU CẦN BIẾT VỀ CH₄ VÀ HFCs

Thủ tướng Ca-na-đa Justin Trudeau và Tổng thống Hoa Kỳ Barack Obama tổ chức họp báo chung tại Vườn Hồng, Nhà Trắng ở Washington D.C vào ngày 10 tháng 3 năm 2016 và tuyên bố cam kết giảm phát thải khí mê-tan từ lĩnh vực dầu mỏ và khí đốt từ 40 đến 45% dưới mức năm 2012 vào năm 2025.

Dưới đây là năm điều cần biết:

1. Mê-tan (CH₄) và hydro-fluorocarbons (HFCs) nằm trong nhóm được gọi là “chất ô nhiễm khí hậu ngắn hạn” vì chúng có tuổi thọ trong bầu khí quyển dưới 15 năm. Ngược lại, CO₂ tồn tại trong khí quyển lâu hơn rất nhiều, có thể lên đến 60% lượng phát thải vẫn còn trong khí quyển sau 100 năm và lên đến 25% vẫn còn trong khí quyển sau 1000 năm.

2. CH₄ là một khí nhà kính phát thải một cách tự nhiên, có tiềm năng làm nóng lên toàn cầu gấp 20 lần CO₂. CH₄ phát thải từ động vật, các nhà máy hóa chất, 60% CH₄ trong khí quyển toàn cầu có nguồn gốc từ hoạt động của con người bao gồm cả khí tự nhiên, sản xuất dầu mỏ, mỏ than và bãi chôn lấp rác.

3. Cơ quan Bảo vệ Môi trường Hoa Kỳ bắt đầu xây dựng các quy định về phát thải CH₄ từ các nguồn dầu mỏ và khí đốt hiện nay. Cơ quan Môi trường và Biến đổi khí hậu Ca-na-đa cho biết sẽ lấy

ý kiến tham vấn của các tỉnh, vùng lãnh thổ, người dân bản địa và các bên liên quan về ý định xuất bản văn bản “Giai đoạn đầu tiên của các quy định đề xuất” vào đầu năm tới.

4. Hoa Kỳ và Ca-na-đa đều nói rằng họ sẽ đề xuất các biện pháp mới về HFCs trong năm nay. HFCs được sử dụng trong điều hòa không khí và làm lạnh cũng như các tác nhân tạo bọt xốp, bình xịt và dung môi. HFCs hiện chiếm ít hơn 1% của tổng lượng các khí nhà kính. Tuy nhiên, như các chất ô nhiễm ngắn hạn khác, HFCs có tiềm năng làm nóng lên toàn cầu cao hơn CO₂ rất nhiều và việc sử dụng HFCs đang gia tăng 8% mỗi năm do nhu cầu toàn cầu về điều hòa không khí tăng.

5. Năm 2012, Ca-na-đa cùng Băng-la-đét, Ghana, Mê-hi-cô, Hoa Kỳ và UNEP tham gia Liên minh Khí hậu và Không khí sạch, một nhóm nước tự nguyện có mục tiêu làm giảm các chất ô nhiễm hạn ngắn. Vào thời điểm đó, ước tính rằng nếu không được kiểm soát, các chất ô nhiễm hạn ngắn sẽ đóng góp khoảng một nửa hiệu ứng nóng lên toàn cầu do con người gây ra trong hai thập kỷ tới.

Nguồn: The Canadian Press, Ozonews

HAI CÔNG TY HOA KỲ NỘP PHẠT 495.000 USD VÌ VI PHẠM QUY ĐỊNH QUẢN LÝ R22

Hai Công ty chế biến thủy sản và bảo quản lạnh Hoa Kỳ đã phải nộp 495.000 USD tiền phạt vì đã vi phạm các Luật liên quan đến quản lý chất làm lạnh R22 phá hủy tầng ô-dôn.

Cơ quan Bảo vệ Môi trường và Bộ Tư pháp Hoa Kỳ thông báo Công ty Ocean Gold Seafoods Inc và Công ty Ocean Cold LLC phải nộp phạt 495.000 USD vì đã vi phạm Đạo luật không khí sạch liên bang và Đạo luật quy hoạch khẩn cấp và cộng đồng. Theo Cơ quan Bảo vệ Môi trường Hoa Kỳ, hai Công ty này đã không sửa chữa kịp thời để chất làm lạnh R22 bị rò rỉ và không giữ đầy đủ hồ sơ thiết bị tại các cơ sở của họ ở Westport, Washington cũng như không gửi ngay báo cáo cho Cơ quan Bảo vệ Môi trường và cơ quan cứu trợ khẩn cấp.

Theo Luật liên bang Hoa Kỳ, chủ sở hữu và người vận hành thiết bị làm

lạnh quá trình công nghiệp chứa hơn 501b (22,7 kg) chất làm lạnh phải sửa chữa kịp thời rò rỉ nếu tỷ lệ rò rỉ của thiết bị vượt quá 35%/mỗi năm. Bất kỳ việc sửa chữa nào phải mang lại tỷ lệ rò rỉ dưới 35%.

Hai Công ty nêu trên đã cam kết thực hiện chương trình giáo dục về chất làm lạnh, kế hoạch quản lý chất làm lạnh, huấn luyện kỹ thuật viên trong lĩnh vực làm lạnh và gửi báo cáo định kỳ đến Cơ quan Bảo vệ Môi trường. Hai Công ty cũng đồng ý nhờ bên thứ ba để kiểm tra thiết bị và hồ sơ thiết bị nhằm sớm phát hiện rò rỉ và xác định xem việc làm của Công ty đã tuân thủ kế hoạch quản lý chưa. Ngoài việc nộp số tiền bị phạt nêu trên, hai Công ty đã đồng ý chi 260.000 USD để sửa chữa tất cả các rò rỉ chất làm lạnh.

Nguồn: Cooling Post, Ozonews

CÁC CHẤT LÀM LẠNH TỰ NHIÊN ĐƯỢC COI LÀ GIẢI PHÁP TĂNG TIÊU THỤ HFC

Kiểm kê lượng tiêu thụ hydrofluorocarbon (HFC) tại 06 nước: Băng-la-đét, Chi-lê, Cô-lôm-bi-a, Ghana, In-đô-nê-xi-a và Ni-gê-ri-a do Chương trình Phát triển Liên hợp quốc (UNDP) tiến hành nhằm tìm hiểu rõ mức tiêu thụ HFCs hiện nay, đưa ra dự báo tương lai và xác định các cơ hội và thách thức

trong chuyển đổi sang các chất thay thế có tiềm năng làm nóng lên toàn cầu (GWP) thấp cho các ứng dụng khác nhau.

Ông Jacques Van Engel, cán bộ của UNDP nói “Hành động về biến đổi khí hậu không thể đầy đủ nếu không có hành động quyết định để hạn chế phát thải

HFC. Bước đầu tiên theo hướng này là xác định các mức tiêu thụ HFC hiện nay, đưa ra dự báo gia tăng HFC trong thời gian tới và các tác động trên cơ sở các ước tính phát thải”. Theo những phát hiện của UNDP, tại hầu hết các nước, việc sử dụng HFCs đang gia tăng nhanh chóng trong các ngành công nghiệp quan trọng như điều hòa không khí, làm lạnh, dung môi, bọt xốp và bình xịt-nơi HFCs được sử dụng để thay thế cho các chất làm suy giảm tầng ô-dôn bị kiểm soát bởi Nghị định thư Montreal. Ví dụ, tại Chi-lê và Cô-lôm-bi-a, tổng lượng tiêu thụ trung bình HCF tăng khoảng 80% từ năm 2008 đến năm 2012.

Các đợt kiểm kê đã xác định nhiều cơ hội ở mỗi nước để chuyển sang các chất thay thế có GWP thấp cho các ứng dụng khác nhau. Các gợi ý bao gồm cả các phương án HFC có GWP thấp hơn và các chất làm lạnh tự nhiên. Ví dụ, kiểm kê của Cô-lôm-bi-a gợi ý sử dụng HC-600a hay HFC-1234yf thay cho HFC-134a trong làm lạnh trong nhà, HC-290 trong điều hòa không khí, HFC-1234yf hay CO₂ trong điều hòa không khí di động. Ở Băng-la-đét, kiểm kê cho thấy R600a như là một chất thay thế khả thi cho HFC-134a trong làm lạnh trong nhà, đồng thời gợi ý sử dụng ammonia trong hệ thống lạnh. Kiểm kê của Băng-

la-đét trình bày chi tiết các rào cản để áp dụng rộng rãi các công nghệ HFC, đưa ra các giải pháp có thể để vượt qua những trở ngại. Trên cơ sở những cuộc tham vấn với các bên có liên quan, kiểm kê đã xác định các vấn đề tính dễ cháy, người sử dụng không được đào tạo đầy đủ, giá cả cao hơn và không có thông tin và tiêu chuẩn ngành. Kiểm kê gợi ý rằng các rào cản có thể được giải quyết bằng cách đào tạo thích hợp, phổ biến thông tin và xây dựng các quy định, tiêu chuẩn và chính sách thích hợp.

Liên minh Không khí sạch và Khí hậu (CCAC) đã phê duyệt kinh phí cho 06 kiểm kê đầu tiên do UNDP thực hiện trong năm 2012. Tiếp theo 8 nước đang phát triển là Bahamas, Căm-pu-chia, Jordan, Kyrgyzstan, Man-đi-vơ, Mông Cổ, Nam Phi và Việt Nam sẽ tiến hành kiểm kê với sự hợp tác của Chương trình Môi trường Liên hợp quốc (UNEP), Tổ chức Phát triển Công nghiệp Liên hợp quốc (UNIDO), Ngân hàng Thế giới (WB). Các kiểm kê này nhằm ghi lại việc sử dụng hiện tại các chất HFCs và dự kiến sử dụng tương lai các chất HFCs cũng như trình bày các cơ hội để tránh gia tăng các chất HFCs có GWP cao thông qua việc thực hiện các chính sách và các biện pháp khác.

Nguồn: Hydrocarbons21, Ozonews